

Bản án số: 109/2024/HNGĐ-ST
Ngày 25 - 11 - 2024
V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chính.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Bùi Thị Nhân.

Ông Phạm Văn Dung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Trí Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Dương.

Ngày 25 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 116/2024/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2024 về việc ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thúy T, sinh năm 1952; địa chỉ: Số A N, phường Đ, Quận A, thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Hoàng Ý, sinh năm 1946; địa chỉ: Thôn C, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn trình bày: Bà T và ông Ý tự nguyện xây dựng gia đình với nhau có đăng ký kết hôn tại U, Quận A, thành phố Hồ Chí Minh, theo giấy chứng nhận kết hôn số 69 ngày 12/9/1980.

Do kết hôn vội vàng, không tìm hiểu kỹ nên sau khi kết hôn ông Ý bỏ về Hải Phòng, do vậy bà T và ông Ý không chung sống cùng nhau và không có quan hệ qua lại gì với nhau. Nay bà T xác nhận vợ chồng không có tình cảm và không còn khả năng đoàn tụ do vậy bà T yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Ý.

Về con chung, tài sản chung: Vợ chồng không có con chung, tài sản chung và không yêu cầu giải quyết.

Do bà T tuổi cao lại ở xa nên bà đề nghị Tòa án giải quyết vụ án vắng mặt bà.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 10/10/2024, bị đơn trình bày: Ông Ý kết hôn với bà T trên cơ sở tự nguyện đúng như bà T đã trình bày. Do tính cách không hợp nên sau khi kết hôn ông Ý đã bỏ về Hải Phòng sinh sống. Từ đó đến nay không có quan hệ qua lại gì với nhau. Nay bà T có yêu cầu ly hôn thì ông Ý đồng ý vì hai bên không có tình cảm với nhau.

Về con chung, tài sản chung: Vợ chồng không có con chung, tài sản chung và không yêu cầu giải quyết.

Do ông Ý tuổi cao, sức khỏe yếu nên ông đề nghị Tòa án giải quyết vụ án vắng mặt ông.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Bà T có yêu cầu khởi kiện được ly hôn với ông Ý có nơi cư trú tại xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng. Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

[2] Về thủ tục tố tụng tại Tòa án: Cả nguyên đơn, bị đơn đều xin được giải quyết vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Việc kết hôn giữa bà T và ông Ý tuân thủ đúng quy định tại Điều 8, 9 Luật Hôn nhân và gia đình nên là hôn nhân hợp pháp.

Xét, bà T và ông Ý không hợp nhau, không chung sống cùng nhau cho thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được. Nay bà T có yêu cầu ly hôn, ông Ý cũng đồng ý. Căn cứ vào các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho bà Nguyễn Thúy T được ly hôn với ông Nguyễn Hoàng Ý.

[4] Về con chung: Bà T và ông Ý không có con chung, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung: Bà T và ông Ý không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bà T phải chịu án phí ly hôn so thẩm, nhưng do bà T là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên miễn án phí đối với bà T.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử, về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thúy T được ly hôn với ông Nguyễn Hoàng Ý.

- Về án phí: Miễn án phí ly hôn sơ thẩm đối với bà Nguyễn Thúy T.

- Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

- Về quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp Bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện An Dương;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện An Dương;
- Các đương sự;
- UBND phường 8, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Chính